

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ MINH LONG

Số: 22/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Minh Long, ngày 22 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Minh Long

(Nguồn vốn: Ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và ngân sách xã)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MINH LONG KHÓA II,
KỲ HỌP THỨ 4 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế, quản lý tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 72/2026/NQ-HĐND ngày 30/6/2026 của HĐND tỉnh phân cấp thẩm quyền quyết định phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn,

hàng năm nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh) và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm nguồn ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 28/8/2026 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 28/8/2026 của HĐND tỉnh về kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 804/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 của UBND tỉnh về giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 805/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo Tờ trình số 119/TTr-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 - 2030 trên địa bàn xã Minh Long; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã là **5.999 triệu đồng** (Bằng chữ: Năm tỷ chín trăm chín mươi chín triệu đồng), gồm:

1. Vốn ngân sách trung ương là 4.635 triệu đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ, sáu trăm ba mươi lăm triệu đồng). Trong đó:

a) Vốn đầu tư phát triển là 3.516 triệu đồng (Bằng chữ: Ba tỷ năm trăm mười sáu triệu đồng).

b) Kinh phí thường xuyên là 1.119 triệu đồng (Bằng chữ: Một tỷ, một trăm mười chín triệu đồng).

2. Vốn ngân sách tỉnh đối ứng là 894 triệu đồng (Bằng chữ: Tám trăm chín mươi bốn triệu đồng). Trong đó:

a) Vốn đầu tư phát triển là 619 triệu đồng (Bằng chữ: Sáu trăm mười chín triệu đồng);

b) Kinh phí thường xuyên là 275 triệu đồng (Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng).

3. Vốn ngân sách xã đối ứng là 470 triệu đồng (Bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi triệu đồng). Trong đó:

a) Vốn đầu tư phát triển là 421 triệu đồng (Bằng chữ: Bốn trăm hai mươi mốt triệu đồng);

b) Kinh phí thường xuyên là 49 triệu đồng (Bằng chữ: Bốn mươi chín triệu đồng).

(Chi tiết tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 9 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Minh Long khoá II, Kỳ họp thứ 4 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 22 tháng 9 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trang TTĐT xã;
- VP: C, PCVP xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lê Thanh Bình

